

Bản án số: 89/2020/HSST

Ngày: 06/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Minh Hoa

Ông Tạ Trần Thảo

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/TLST-HS ngày 01/04/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2020/QĐXXST-HS ngày 23/04/2020 đối với bị cáo:

Tạ H H, sinh năm 1994, tại H; Nơi ĐKKHKT: Số 2 P10 T, T, H, H; chỗ ở: Số 4 ngách 84/51 L, phường T, quận H, H; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Quang H (Sinh năm:1965) và bà Nguyễn Thị Kim P (Sinh năm: 1969); Tiền án: 01 tiền án (Chưa xóa án tích); Ngày 31/5/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, H xử 42 tháng về tội Cướp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2016. Ra trại ngày 28/5/2019; Tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản số 049 ngày 21/12/2019 do Công an quận C. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/12/2019. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1969

HKTT: T, T, quận H, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, tổ công tác Công an phường T, C làm nhiệm vụ tại đầu ngõ 148 H, T, C, H phát hiện Tạ H H và Bùi Thị P (Sinh năm 1997, HKTT: xã L, Y, Hoà Bình) đang ngồi trên xe máy Honda Wave, màu đỏ, BKS: 29H1-708.62 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của H 05 (Năm) viên nén màu xanh và 02 (Hai) túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, H khai đây là ma túy tổng hợp của H mang đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ. Tổ công tác lập biên bản, niêm phong tang vật đưa H và P về trụ sở làm rõ. Ngoài ra, Cơ quan công an thu giữ của H: 01 (Một) điện thoại Iphone 6 màu trắng, sim số 0333638919 và 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS: 29H1-708.62.

Khám xét nơi ở của Tạ H H tại số 4 ngách 84/51 L, T, H, H, Cơ quan Công an không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 8243/KLGD-PC09 ngày 25/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 (Hai) túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 1,297 gam.

- 05 (Năm) viên nén màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,654 gam.

Tại cơ quan Công an, Tạ H H khai nhận: Tháng 5 năm 2019, sau khi chấp hành xong án phạt tù về địa P sinh sống, bản thân không có công ăn việc làm nên H nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán kiếm lời lấy tiền tiêu xài. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, H nhận được cuộc gọi từ một người phụ nữ không quen biết có số điện thoại 0862450340 hỏi mua 05 (Năm) viên ma túy kẹo và 01 (Một) chỉ ma túy Ketamine. H đồng ý và thỏa thuận giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng)/viên ma túy kẹo và 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) một chỉ ma túy Ketamine. Cả hai hẹn giao dịch mua bán ma túy ở số 150 H, T, C. Sau đó, H sử dụng số điện thoại có số sim 0333638919 gọi đến số điện thoại

0816802222 của D (Bạn quen biết ngoài xã hội, H không biết lai lịch) hỏi mua 05 viên ma túy kẹo và 01 chỉ ma túy Ketamine. Vũ báo giá 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng)/viên, 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) một chỉ ma túy Ketamine, tổng tiền là 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) và bảo H đến lấy ma túy ở hộp giấy tại gốc cột điện ở 371 D. Sau đó, H rủ Bùi Thị P là bạn gái của H đi ăn tối. Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến đầu ngõ 371 D, H dừng xe và bảo P đứng ngoài ngõ đợi để H đi vệ sinh. H đến gốc cột điện lấy số ma túy và để lại số tiền 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) vào trong hộp giấy rồi quay ra chờ P đến đầu ngõ 148 H nhưng chưa gặp được khách mua thì bị tổ công tác công an phường T kiểm tra hành chính phát hiện, bắt giữ như nêu trên. H khai: Việc H đi mua và bán ma túy cho khách, P không hề biết.

Bùi Thị P khai: Khoảng 19 giờ ngày 18/12/2019, H rủ P đi ăn tối, việc H mua và bán ma túy chị P không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị P.

Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của Tạ H H và Bùi Thị P cho kết quả âm tính với que thử ma túy.

Lời khai của Tạ H H phù hợp với lời khai của chị Bùi Thị P cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đối với đối tượng mua và bán ma túy cho H, kết quả tra cứu số điện thoại 0862450340 và số 0816802222 đều không có thông tin chủ thuê bao. Do H không biết nhân thân, lai lịch của các đối tượng trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Tài liệu điều tra xác định: Chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29H1-708.62, có đăng ký xe máy tên là anh Dương Văn C (Sinh năm 1969, HKTT: Tân Khai, Vĩnh Hưng, H). Anh C khai: Ngày 23/5/2016, anh C đã bán chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị Kim P (Sinh năm 1969, HKTT: T, T, H, H, là mẹ đẻ của H) và không có yêu cầu gì về xe. Chị P khai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/12/2019, chị P cho H mượn xe máy để ra ngoài đi ăn tối. Chị P không biết việc H dùng xe máy để đi mua, bán ma túy. Ngày 13/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C ra quyết định trao trả chiếc xe máy trên cho chị P.

Chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng, có sim số 0333638919 thu giữ của H là điện thoại dùng để liên lạc mua, bán ma túy.

Cáo trạng số 105/CT - VKSCG ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố Tạ H H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân quận C giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tạ H H, xử phạt bị cáo H mức án tù 36 (Ba mươi sáu) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về tang vật áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo Tạ H H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Iphone 6 màu trắng, sim số 0333638919

Về dân sự: không.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Tạ H H trình bày lời nói sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 18/12/2019, tổ công tác Công an phường T, C, H làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 148 H, phường T, C, H bắt quả tang Tạ H H có hành vi tàng trữ trái phép 1,297 gam ma túy loại Ketamine và 1,654 gam ma túy loại MDMA với mục đích để bán cho khách kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận C là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, làm mất trật tự trị an xã hội.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: bị cáo là một người đã trưởng thành nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy. Xét về nhân thân bị cáo có 01 (Một) tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này được tính là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Điều này cho thấy nhân thân bị cáo là rất xấu, bị cáo đã được các cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó là bài học kinh nghiệm, không tỏ ra ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội, nên HĐXX thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe phòng ngừa tội phạm và giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về tang vật: Áp dụng Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của giám định viên và bị cáo Tạ H H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Iphone 6 màu trắng, sim số 0333638919

[5] Về dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim P đã nhận lại chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29H1-708.62 và không yêu cầu gì, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tạ H H** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 của Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Tạ H H 48 (Bốn mươi tám) tháng tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày kể từ ngày 18/12/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,297 gam Ketamine; 1,654 gam MDMA

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại Iphone 6 màu trắng, sim số 0333638919

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng số 139 GN/THA-CA ngày 31/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, thành phố H).

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Tạ H H** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm) ngày** kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm) ngày** kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng